

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**
Số: 02/2025/QĐST-LĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Bình Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2024/TLST-LĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Mai C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.
 - *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Sĩ D, sinh năm 1955; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên; địa chỉ: Số A, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng T, sinh năm 1994; chức vụ: Chuyên viên pháp lý; địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 02/01/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà Lê Thị Mai C số tiền lương còn nợ là 33.251.300 đồng (Ba mươi ba triệu, hai trăm năm mươi một ngàn, ba trăm đồng), bà C không yêu cầu tính tiền lãi.

Về hình thức trả, cách thức trả và thời gian trả: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà C số tiền lương còn nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 25/01/2025 Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà C số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).
- Lần 2: Ngày 25/02/2025 Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà C số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).
- Lần 3: Ngày 25/3/2025 Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà C số tiền 11.251.300 đồng (Mười một triệu, hai trăm năm mươi một ngàn, ba trăm đồng).

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải trả cho bà C liên tục mỗi tháng cho đến khi trả hết số tiền nêu trên. Trường hợp Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 vi phạm một kỳ trả nợ thì Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 phải có nghĩa vụ trả hết số tiền còn lại một lần.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Lê Thị Mai C và ông Lê Hoàng T là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 thỏa thuận:

- Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí lao động sơ thẩm là 415.600 đồng (Bốn trăm mười lăm ngàn, sáu trăm đồng).

- Bà Lê Thị Mai C không phải chịu tiền án phí lao động sơ thẩm. Bà C thuộc trường hợp người lao động khởi kiện tranh chấp tiền lương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn tiền án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAT;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- THA TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Minh Trường